

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

Số: 21/QĐ-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Phú, ngày 08 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ, TỈNH BẾN TRE.**

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Ông Đặng Văn P
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Phạm Văn Sĩ

Ngày 08 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 21/QĐ-TA ngày 24 tháng 6 năm 2024 đối với:

Đối với **Trần Thị Trúc L**, Sinh ngày 10 tháng 3 năm 1996.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 083196000457 Ngày cấp: 10/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 09/12.

Nguyên quán: thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Hộ khẩu thường trú: 133/3, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở: 133/3, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Bán vé số.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Cha: Trần Văn C, sinh năm 1966; Mẹ: Huỳnh Thị Ngọc M, sinh năm 1967;
Chị: Trần Thị Trúc H, sinh năm 1993; Em: Trần Thị Trúc N, sinh năm 2001 (chết).

Người bị đề nghị **Trần Thị Trúc L** có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Lê Văn P1 – Trưởng phòng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. *Đại diện Viện kiểm sát.* Bà Bùi Thị Mai Ly - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào ngày 16/5/2024 sau khi tiếp nhận tin báo của quần chúng nhân dân ấp T, thị trấn T. Công an thị trấn tiến hành mời bà Trần Thị Trúc L làm việc và tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với L. Kết quả Linh dương tính với ma túy tổng hợp, dạng Methamphetamine. Đồng thời L khai nhận đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp, dạng Methamphetamine lần cuối vào ngày 16/5/2024 tại ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024 Công an thị trấn T, huyện T đã ra Quyết định số 22/QĐ-XPVPHC ngày 17 tháng 5 năm 2024. Hình thức là phạt tiền với số tiền là 1.500.000 đồng.

Ngày 17/5/2024 Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Trần Thị Trúc L, sinh năm 1996. Thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy là 01 năm kể từ ngày 17/5/2024.

Ngày 28/5/2024 Công an thị trấn T, huyện T mời Trần Thị Trúc L về làm việc, L khai nhận đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối vào ngày 26/5/2024. Kết quả Linh dương tính với ma túy tổng hợp, dạng Methamphetamine nên có văn bản đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với L.

Ngày 30/5/2024, Trạm Y tế xã M, huyện T kết luận Trần Thị Trúc L, sinh năm 1996 có nghiện chất ma túy tổng hợp, dạng Methamphetamine.

Do Trần Thị Trúc L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 16/5/2024, đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 22/QĐ-XPVPHC ngày 17 tháng 5 năm 2024 với số tiền 1.500.000 đồng. Đồng thời đã được UBND thị trấn T, huyện T ban hành Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng trong thời gian này đến ngày 26/5/2024, L lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và kết quả sau khi test vào ngày 28/5/2024 Linh dương tính với chất ma túy tổng hợp, dạng Methamphetamine.

Sau khi nhận hồ sơ đề nghị của UBND thị trấn T. Ngày 21/6/2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T đã có Văn bản số 149/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với Trần Thị Trúc L, sinh năm 1996.

Tại phiên họp:

Đại diện Cơ quan đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đại diện chính quyền địa phương nơi Trần Thị Trúc L cư trú vẫn giữ

nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thị Trúc L với thời gian từ 12 tháng.

Người bị đề nghị Trần Thị Trúc L trình bày ý kiến về nội dung đề nghị của cơ quan đề nghị: Do người bị đề nghị vắng mặt và đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên không có ý kiến với đề nghị của Cơ quan đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đại viện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ việc Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Cơ quan đề nghị đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Về thủ tục: thời hạn ra quyết định mở phiên họp, mở phiên họp được thực hiện đúng với quy định tại Điều 8 và 17 Pháp lệnh số 03. Hồ sơ đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được lập đầy đủ, đúng quy định tại các Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; các Điều 3, 9, 10, 11, 12, 13 và 17 Pháp lệnh số 03.

- Về nội dung: căn cứ vào tài liệu chứng cứ trong hồ sơ nhận thấy Trần Thị Trúc L nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện trong thời hạn 05 ngày là vi phạm khoản 1 Điều 28 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021, Ủy ban thị trấn T lập hồ sơ và Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện T, tỉnh Bến Tre đề nghị đưa Trần Thị Trúc L đi cai nghiện bắt buộc là cần thiết và đúng quy định.

Từ những phân tích nêu trên, căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021; Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3, 9, 10, 11, 12, 13 và 17 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát đề xuất áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thị Trúc L với thời hạn cai nghiện là 12 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên họp, kết quả tranh luận tại phiên họp, ý kiến của Kiểm sát viên; Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Ngày 21/6/2024, Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T có đề nghị số: 149/ĐN-CNBB ngày 21/6/2024 đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thị Trúc L tại Cơ sở cai

nghiện ma túy tỉnh Bến Tre. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre. Do đó vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú theo quy định tại khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[2] Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính số: 609/BB-VPHC ngày 07/6/2024 về cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng của Công an thị trấn T, huyện T thì Trần Thị Trúc L không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Tính đến ngày Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp, vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được lập đúng trình tự thủ tục được quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật Phòng, chống ma túy; Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

[4] Về nội dung đề nghị:

Căn cứ vào Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 28/5/2024 và Biên bản vi phạm hành chính số: 609/BB-VPHC ngày 07/6/2024 về cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng của Công an thị trấn T, huyện T; Bản tường trình ngày 07/6/2024 của Trần Thị Trúc L; Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 30/5/2022 của Trạm y tế xã M, huyện T xác định Trần Thị Trúc L có nghiện ma túy tổng hợp, ma túy dạng Methamphetamine.

Như vậy đã đủ cơ sở xác định Trần Thị Trúc L có sử dụng trái phép chất ma túy và nghiện ma túy.

Căn cứ Quyết định số: 234/QĐ-UBND ngày 17/5/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Trần Thị Trúc L với thời gian kể từ ngày 17/5/2024 đến ngày 17/5/2025. Tuy nhiên, đến ngày 26/5/2024 Trần Thị Trúc L vẫn còn tiếp tục sử dụng và nghiện ma túy. Ngày 30/5/2024, Trạm Y tế xã M, huyện T kết luận Trần Thị Trúc L, sinh năm 1996 có nghiện chất ma túy tổng hợp, dạng Methamphetamine. Trúc L nhận được Kết luận nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện trong thời hạn 05 ngày.

Xét thấy: Trần Thị Trúc L là người đã đủ 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, có năng lực trách nhiệm hành chính. Nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự

nguyên trong thời hạn 05 ngày là vi phạm khoản 1 Điều 28 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021, Ủy ban thị trấn T lập hồ sơ và Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện T, tỉnh Bến Tre đề nghị đưa Trần Thị Trúc L đi cai nghiện bắt buộc là cần thiết và đúng quy định mà tái nghiện, L đã không tự cải sửa, rèn luyện bản thân, chăm lo cho cuộc sống của bản thân và gia đình mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của bản thân, làm ảnh hưởng đến an toàn trật tự công cộng, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Hành vi của Trần Thị Trúc L thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1, Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy; khoản 49 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1, Điều 33 của Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Do đó Phòng lao động thương binh và xã hội huyện T căn cứ vào những quy định của pháp luật đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thị Trúc L là có căn cứ nên được chấp nhận.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Không có.

Về thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3, Điều 9, Điều 10 và khoản 2 Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Áp dụng biện pháp đưa Trần Thị Trúc L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng là phù hợp điều kiện, hoàn cảnh nhân thân của người bị đề nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3, điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 95, Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 49, khoản 56 và khoản 59 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ Pháp lệnh 03 về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thị Trúc L.

Cơ sở tiếp nhận: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (*Mười hai*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho các cá nhân, cơ quan tổ chức có liên quan biết.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú có quyền kháng nghị, Phòng lao động thương binh và xã hội huyện T có quyền kiến nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Người bị đề nghị Trần Thị Trúc L có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện T, Phòng lao động thương binh và xã hội huyện T, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trưởng Công an huyện Thạnh Phú;
- Trưởng Phòng lao động thương binh và xã hội huyện Thạnh Phú;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre;
- UBND thị trấn Thạnh Phú;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Văn Phương